

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 5 năm 2026

## BÁO CÁO

### **Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 4718/SNNMT-CCBVMT ngày 11/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm định Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

#### **I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT**

Ngày 14/01/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang đã thông qua Nghị quyết số 537/2021/NQ-HĐND quy định phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ngày 12/6/2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó “23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang. Sau khi sắp xếp, tỉnh An Giang có diện tích tự nhiên là 9.888,91 km<sup>2</sup>, quy mô dân số là 4.952.238 người.”.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ngày 01/7/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 09/NQ-HĐND áp dụng nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01/7/2025 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Theo đó, Nghị quyết số 537/2021/NQ-HĐND tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (mới) đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ.

Đồng thời, thủ tục hành chính về thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư hiện nay được Chính phủ giao thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tại Điều 7 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP. Do đó, quy định tại Nghị quyết số 537/2021/NQ-HĐND đã không còn phù hợp.

Khoản 4 Điều 169 Luật Bảo vệ môi trường quy định:

“4. Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điểm trong Mục IX - Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc Phụ lục số 01 - Danh mục Phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2017/QH14 và Luật số 23/2018/QH14 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm 1.4 như sau:

1.4	Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	* Bộ Tài chính quy định đối với hoạt động thẩm định do cơ quan trung ương thực hiện; * Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện.
-----	--	--

Khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

**“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật**

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.”.

Khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

**“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”.

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Nghị quyết số 537/2021/NQ-HĐND) là **cần thiết và đúng thẩm quyền**.

## II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng: khoản 2 Điều 1 dự thảo quy định:

“2. Đối tượng áp dụng

a) *Tổ chức thu phí: Chi cục Bảo vệ môi trường An Giang (đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang) được giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang là cơ quan nhà nước thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.*

b) *Đối tượng chịu phí: các tổ chức, cá nhân, chủ dự án đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.*

c) *Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến thu, nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.”.*

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, xác định thống nhất tổ chức thu phí tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo theo quy định, vì có loại phí tổ chức thu là Sở Nông nghiệp và Môi trường. Đồng thời, rà soát không quy định giải thích nhiệm vụ của tổ chức thu phí tại điểm a khoản 2 Điều 1 dự thảo vì thừa.

### **III. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Căn cứ ban hành dự thảo Nghị quyết, đề nghị:

a) Điều chỉnh căn cứ thứ năm theo hướng cập nhật các luật sửa đổi, bổ sung Luật Phí và lệ phí, gợi ý điều chỉnh như sau:

*“Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 09/2017/QH14, Luật số 23/2018/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 20/2023/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 33/2024/QH15, Luật số 35/2024/QH15, Luật số 60/2024/QH15, Luật số 74/2025/QH15, Luật số 89/2025/QH15, Luật số 94/2025/QH15 và Luật số 95/2025/QH15;”.*

b) Rà soát sự phù hợp của việc căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC, đề nghị cơ quan chuyên môn xin ý kiến của Bộ chuyên ngành đối với hiệu lực của hai văn bản trên, vì khoản 22 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

*“22. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 57 như sau:*

*“2. Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần do có văn bản quy phạm pháp luật khác thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì văn bản quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành văn bản đó hết hiệu lực, trừ trường hợp được công bố tiếp tục có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần. Văn bản công bố là văn bản hành chính phải được đăng tải trên công báo điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.”.*

c) Điều chỉnh cụm từ “Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang” thành “Hội đồng nhân dân” tại căn cứ cuối cùng.

2. Điều 2 dự thảo quy định:

**“Điều 2. Mức thu**

1. Mức thu phí thăm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo hình thức trực tiếp như sau:

<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>MỨC THU (Triệu đồng/hồ sơ)</b>						
		<b>≤ 10</b>	<b>&gt; 10 và ≤ 20</b>	<b>&gt; 20 và ≤ 50</b>	<b>&gt; 50 và ≤ 100</b>	<b>&gt;100 và ≤ 200</b>	<b>&gt;200 và ≤ 500</b>	<b>&gt; 500</b>
1	Nhóm 1. Dự án công trình dân dụng	6,0	10,0	17,0	21,0	23,0	25,5	28,0
2	Nhóm 2. Dự án hạ tầng kỹ thuật (trừ dự án giao thông)	7,5	10,5	17,5	22,0	24,0	26,5	29,0
3	Nhóm 3. Dự án nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi	8,0	11,0	18,0	22,5	24,5	27,5	30,0
4	Nhóm 4. Dự án giao thông	8,5	11,5	18,5	23,5	25,5	28,0	31,0
5	Nhóm 5. Dự án công nghiệp	9,0	12,0	19,0	24,0	26,5	29,0	32,0
6	Nhóm 6. Dự án xử lý chất thải và cải thiện môi trường và các Dự án khác (không thuộc nhóm 1, 2, 3, 4, 5 nêu trên)	5,0	7,0	12,0	15,0	16,5	18,0	20,0

2. *Mức thu phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến: theo mức thu quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh An Giang.*

3. *Mức thu phí được xác định theo từng lần đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.”.*

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, không quy định khoản 2 Điều 2 dự thảo vì thừa.

b) Mức thu phí tại khoản 1 Điều 2 dự thảo do Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng, xác định tại Đề án thu phí và ý kiến thẩm định của Sở Tài chính.

3. Điều 3 dự thảo quy định khai, thu, nộp, quản lý và quyết toán phí. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát việc quy định đảm bảo theo khoản 1 Điều 3 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP:

**“Điều 3. Khai, thu, nộp phí, lệ phí và quyết toán phí**

*1. Người nộp phí, lệ phí thực hiện khai (nếu có), nộp phí, lệ phí theo tháng, quý, năm hoặc theo từng lần phát sinh. Căn cứ tính chất, đặc điểm của từng khoản phí, lệ phí và tình hình thực tế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật Phí và lệ phí quy định cụ thể hình thức nộp, kỳ khai, nộp phí, lệ phí cho phù hợp.”.*

Đồng thời, thuyết minh cơ sở để quy định nội dung tại khoản 1 Điều 3 dự thảo: **“1. Người nộp phí thực hiện kê khai, nộp phí theo từng lần phát sinh; hoàn thành việc nộp phí trước ngày tổ chức phiên họp chính thức của Hội đồng thẩm định theo thông báo nộp phí của tổ chức thu phí.....”.**

4. Đề nghị in nghiêng đoạn cuối của dự thảo Nghị quyết theo mẫu số 17 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

5. Nơi nhận của dự thảo Nghị quyết, đề nghị điều chỉnh “*Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang*” thành “*Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang*”.

**IV. TỜ TRÌNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Đề nghị điều chỉnh Tờ trình dự thảo Nghị quyết theo mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Bổ sung cơ sở chính trị, pháp lý và cơ sở thực tiễn vào mục I dự thảo Tờ trình. Điều chỉnh bố cục tại các mục của dự thảo theo bố cục khoản điểm.

2. Bản so sánh, thuyết minh dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh cơ sở quy định, tính kế thừa và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

**V. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN**

1. Dự thảo Nghị quyết được chấp thuận đăng ký xây dựng tại Thông báo số 330/TB-TT ngày 19/12/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ý kiến chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa

bàn tỉnh An Giang theo trình tự, thủ tục thông thường.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến cơ quan có liên quan tại Công văn số 4175/SNNMT-CCBVMT ngày 26/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc lấy ý kiến dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang và phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh An Giang và tổng hợp ý kiến tại Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý kèm theo.

## **VI. KẾT LUẬN**

Dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo theo các ý kiến tại Mục II, III, IV của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, httram.

**GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Tuấn Ngọc**